

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2021/DS-ST

Ngày: 28/4/2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Riều.

2. Ông Trần Công Mẫn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GC xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXX-DS ngày 05 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Kim H, sinh năm: 1975 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số BT NTH, khu phố N, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm: 1972 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số BB khu phố B, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 19/01/2021 và quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 20/11/2019 bà H có cho bà T vay số tiền 30.000.000 đồng, có viết giấy mượn tiền, hẹn hàng tháng trả lãi nhưng không thực hiện. Theo giấy mượn tiền ngày 20/11/2019 ghi số tiền nợ là 30.000.000 đồng nhưng trên thực tế bà T đã trả hiện tại còn nợ 13.000.000 đồng. Nay yêu cầu bà T trả số tiền còn nợ là 13.000.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

** Theo bản tự khai ngày 23/3/2021 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:*

Xác định có vay tiền và hiện tại còn nợ bà Lê Kim H 13.000.000 đồng là đúng. Xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa bà Lê Kim H và bà Nguyễn Thị Ngọc T là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GC.

[2] Về tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T có đơn xin vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lê Kim H có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ. Bởi lẽ, trong quá trình tố tụng bà T thừa nhận còn nợ bà H 13.000.000 đồng nhưng xin trả dần hàng tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Việc kéo dài thời gian trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà H. Do yêu cầu của bà H có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Việc bà T chỉ chấp nhận trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi đủ số nợ không được bà H chấp nhận và không phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét. Do đó, cần buộc bà Nguyễn Thị Ngọc T trả cho bà Lê Kim H số tiền 13.000.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Kim H.

Bà Nguyễn Thị Ngọc T có nghĩa vụ trả cho bà Lê Kim H số tiền 13.000.000 đồng (*Mười ba triệu đồng*) khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc T nộp 650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Lê Kim H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng theo biên lai thu số 0019269 ngày 19/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnhTG
- VKSND TXGC
- CCTHADS TXGC
- Các đương sự
- Lưu: HS, AV

LÊ THỊ HẰNG